BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000001	1	NGUYỄN THỊ NHƯ ÁI	10/02/2007	11B1	9.75	7.50
2	000029	2	NGUYỄN THỊ CẨM	11/10/2007	11B1	9.25	6.50
3	000036	2	LÊ THỊ DIỆU CHÂU	10/09/2007	11B1	9.00	6.50
4	000049	3	TỐNG THỊ THÀNH CÔNG	06/07/2007	11B1	1.35	5.00
5	000057	3	THÁI XUÂN CƯỜNG	22/07/2007	11B1	4.25	6.50
6	000058	3	HỒ QUỐC DANH	08/10/2007	11B1	9.25	6.50
7	000059	3	NGUYỄN NGỌC DẦN	07/12/2007	11B1	8.75	6.50
8	000064	3	PHẠM VŨ TRỌNG DOANH	01/06/2007	11B1	4.25	7.00
9	000068	3	DƯƠNG NGUYỄN TẤN DŨNG	11/01/2007	11B1	9.75	7.50
10	000096	4	ĐINH TRẦN TẤT ĐẠT	07/07/2007	11B1	3.50	5.50
11	000098	5	HUỲNH XUÂN ĐẠT	25/07/2007	11B1	8.50	6.50
12	000125	6	DIỆP TƯ HÂN	16/01/2007	11B1	9.50	5.50
13	000130	6	NGUYỄN TRUNG HIẾU	26/05/2007	11B1	9.00	7.00
14	000131	6	HỒ ĐÔNG HÓA	11/05/2007	11B1	5.35	7.00
15	000146	7	NGUYỄN VŨ HOA HUỆ	12/07/2007	11B1	8.25	8.00
16	000166	7	PHAN TẤN KHAI	24/01/2007	11B1	5.75	5.00
17	000175	8	PHẠM NGỌC KHÁNH	22/05/2007	11B1	9.75	7.00
18	000194	9	PHẠM NGUYỄN HẢI LIÊN	16/08/2007	11B1	9.00	7.00
19	000204	9	VÕ GIA LONG	02/02/2007	11B1	8.00	7.50
20	000214	9	CAO THÁI LUÂN	17/08/2007	11B1	8.25	6.00
21	000223	10	LÊ THỊ DIỄM MI	25/12/2006	11B1	5.25	5.00
22	000265	12	PHÙNG HOÀNG HẠNH NGUYÊN	04/09/2007	11B1	8.00	8.00
23	000275	12	LÊ TRÍ NGUYÊN	26/10/2007	11B1	7.50	6.50
24	000276	12	NGÔ TRÚC NGUYÊN	14/09/2007	11B1	9.50	7.00
25	000280	12	TRẦN TRÚC NHÃ	08/11/2007	11B1	7.25	8.50
26	000284	12	HỒ MINH NHẬT	07/12/2007	11B1	8.25	6.00
27	000287	12	NGUYỄN DƯƠNG THẢO NHI	09/03/2007	11B1	6.35	7.00
28	000311	13	TÔ PHƯƠNG OANH	05/08/2007	11B1	4.85	6.00
29	000318	14	NGUYỄN ĐĂNG PHONG	29/10/2007	11B1	7.25	7.50
30	000323	14	NGUYỄN TRỌNG PHÚ	01/09/2007	11B1	8.75	6.50
31	000339	15	NGUYỄN CÔNG QUANG	09/12/2007	11B1	8.35	6.50
32	000346	15	NGUYỄN MINH QUÂN	14/10/2007	11B1	7.85	6.50
33	000364	16	NGUYỄN VĂN SINH	06/09/2007	11B1	9.50	6.00
34	000365	16	NGUYỄN TẤN TÀI	27/04/2007	11B1	5.50	5.50
35	000382	16	TÔ THỊ HỒNG THẮM	17/04/2007	11B1	7.25	6.50
36	000412	18	NGUYỄN LÊ QUỲNH THY	19/03/2007	11B1	9.50	7.50
37	000418	18	NGÔ ĐOÀN DŨNG TIẾN	16/11/2007	11B1	5.50	7.00
38	000438	19	HÀ VÕ HUYỀN TRANG	26/05/2007	11B1	8.25	7.50
39	000463	20	NGUYỄN XUÂN TRỊNH	26/04/2007	11B1	7.60	6.00
40	000464	20	NGUYỄN NGỌC TRÚC	05/10/2007	11B1	8.75	5.50
41	000471	20	NGUYỄN PHÚ TRƯỜNG	25/08/2007	11B1	7.75	5.50
42	000483	21	NGUYỄN ĐÀO THANH TÙNG	16/12/2007	11B1	4.10	5.00
43	000484	21	LƯƠNG THANH TÙNG	07/02/2007	11B1	7.00	6.00
44	000487	21	LÊ TRỊNH MINH TUYẾN	17/11/2007	11B1	4.50	5.50
45	000507	22	NGUYỄN HƯƠNG NGỌC VIỆT	25/07/2007	11B1	5.75	8.00
46	000526	22	ĐẶNG NHƯ Ý	12/02/2007	11B1	5.50	8.00
		Tỷ lệ trên trung bình				**84.78**	**100.00**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000012	1	PHẠM LÝ QUÝ ANH	23/06/2007	11B2	7.25	7.00
2	000023	1	TRẦN ANH BẢO	14/08/2007	11B2	8.00	7.00
3	000026	2	NGUYỄN THIỆN NGỌC BÍCH	17/11/2007	11B2	7.25	7.50
4	000040	2	PHAN THỊ HƯƠNG CHI	22/07/2007	11B2	9.25	7.00
5	000051	3	PHAN DUY CƯỜNG	17/01/2007	11B2	6.00	5.50
6	000078	4	LÊ MỸ DUYÊN	13/12/2007	11B2	9.50	5.00
7	000095	4	TRƯƠNG TIẾN ĐẠT	14/02/2007	11B2	9.00	5.50
8	000097	5	LÊ TRỌNG ĐẠT	10/03/2007	11B2	9.00	6.00
9	000107	5	HUỲNH TRẦN HẢI GIANG	26/04/2007	11B2	7.25	7.00
10	000112	5	VÕ VINH HẠNH	13/11/2007	11B2	7.50	6.00
11	000123	6	TRẦN LÊ GIA HÂN	15/02/2007	11B2	9.00	7.00
12	000132	6	PHẠM HIỀN HÒA	15/10/2007	11B2	8.00	7.00
13	000140	6	NGUYỄN VĂN HOÀNG	25/06/2007	11B2	6.85	5.00
14	000147	7	LÊ VÕ MINH HÙNG	11/12/2007	11B2	7.75	6.50
15	000153	7	NGUYỄN HỒ GIA HUY	03/09/2007	11B2	7.25	5.00
16	000163	7	KIỀU THỊ LAN HƯƠNG	06/04/2007	11B2	9.50	7.50
17	000185	8	NGUYỄN TRUNG KIÊN	18/04/2007	11B2	9.00	7.00
18	000231	10	NGUYỄN BẢO TRÀ MY	10/01/2007	11B2	6.00	6.50
19	000233	10	ĐẶNG HOÀNG NGUYỆT MY	10/09/2007	11B2	7.25	4.50
20	000252	11	TRỊNH TRẦN TRÚC NGÂN	05/09/2007	11B2	8.75	7.00
21	000264	11	TRẦN ĐINH NGUYÊN	01/02/2007	11B2	8.50	7.50
22	000270	12	TRẦN NGỌC THẢO NGUYÊN	20/11/2007	11B2	7.50	7.00
23	000273	12	TRƯƠNG THẢO NGUYÊN	10/12/2007	11B2	7.00	7.50
24	000283	12	HỒ HUỲNH DUY NHẪN	26/04/2007	11B2	6.75	6.50
25	000304	13	TÔN NỮ QUỲNH NHƯ	05/10/2007	11B2	8.25	6.50
26	000328	14	NGUYỄN ĐÀO MINH PHƯƠNG	17/09/2007	11B2	8.50	5.50
27	000330	14	NGUYỄN KHÁNH PHƯƠNG	24/11/2007	11B2	7.75	4.00
28	000333	14	NGUYỄN NGỌC HOÀNG PHƯƠN	21/12/2007	11B2	8.00	7.00
29	000355	15	NGUYỄN HOÀNG GIA QUỲNH	03/12/2007	11B2	5.75	6.00
30	000381	16	LƯƠNG TRẦN THANH THẢO	01/09/2007	11B2	8.75	7.50
31	000388	17	TÔ CHÂU THIÊN	22/09/2007	11B2	6.25	6.00
32	000403	17	TRẦN LÊ ANH THƯ	19/01/2007	11B2	8.00	6.00
33	000404	17	BÙI MINH THƯ	08/11/2007	11B2	5.35	6.00
34	000407	17	LÊ THỊ OANH THƯ	01/10/2007	11B2	8.50	6.00
35	000409	18	LÊ THỊ THU THƯ	07/11/2007	11B2	6.50	7.00
36	000417	18	PHẠM THỦY TIÊN	09/03/2007	11B2	9.00	7.00
37	000426	18	PHẠM TRUNG TÍN	15/07/2007	11B2	10.00	8.00
38	000433	19	NGUYỄN PHƯƠNG TRANG	30/04/2007	11B2	10.00	6.50
39	000454	19	TRẦN QUẾ TRÂN	24/10/2007	11B2	9.50	6.50
40	000455	19	ĐÀO THỊ HUYỀN TRÂN	20/11/2006	11B2	7.25	6.50
41	000457	20	NGUYỄN TRỊNH HUYỀN TRÂN	11/06/2007	11B2	8.25	7.50
42	000469	20	BẠCH SỸ TRUNG	24/11/2007	11B2	6.50	6.00
43	000522	22	NGUYỄN PHAN THANH XUÂN	22/07/2007	11B2	8.00	6.50
44	000525	22	NGÔ LÊ NHÃ Ý	20/08/2007	11B2	6.75	5.00
45	000529	22	NGUYỄN PHẠM BẢO YÊN	05/02/2007	11B2	10.00	5.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**100.00**	**95.56**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000007	1	LÊ PHƯỚC AN	09/03/2007	11B3	9.00	7.00
2	000008	1	ĐINH THÁI AN	18/11/2007	11B3	6.25	6.50
3	000041	2	NGUYỄN THỊ NGỌC CHI	10/04/2007	11B3	8.50	6.50
4	000054	3	LƯƠNG QUỐC CƯỜNG	20/07/2007	11B3	8.00	8.50
5	000074	4	NGUYỄN THANH DUY	12/03/2007	11B3	8.50	6.50
6	000109	5	NGÔ MINH HÀ	05/07/2007	11B3	9.50	7.50
7	000111	5	NGUYỄN BÁ HÃN	09/12/2007	11B3	4.00	7.00
8	000115	5	TRẦN HOÀNG HẢO	20/01/2007	11B3	10.00	7.00
9	000135	6	NGUYỄN BẢO HOÀNG	22/07/2007	11B3	10.00	6.00
10	000142	6	LƯU THỊ NHƯ HỒNG	23/10/2007	11B3	8.75	7.00
11	000144	6	ĐINH THỊ BÍCH HỢP	26/08/2007	11B3	7.50	7.00
12	000149	7	ĐỖ GIA HUY	04/11/2007	11B3	10.00	5.50
13	000161	7	NGUYỄN TIẾN HƯNG	04/01/2007	11B3	9.50	4.50
14	000164	7	NGUYỄN NGỌC KHA	04/02/2007	11B3	8.75	7.50
15	000167	7	HUỲNH TẤN KHẢI	11/05/2007	11B3	9.00	5.00
16	000168	7	HUỲNH DUY KHANG	16/11/2007	11B3	9.50	7.00
17	000177	8	TRẦN ĐẶNG MINH KHIẾT	11/02/2007	11B3	10.00	6.00
18	000180	8	PHẠM MINH KHOA	06/12/2007	11B3	10.00	7.50
19	000182	8	LÊ MẠNH KHÔI	27/12/2007	11B3	9.00	8.00
20	000186	8	TRƯƠNG GIA KIỆT	06/05/2007	11B3	8.00	7.00
21	000205	9	PHẠM HOÀNG LONG	21/07/2007	11B3	8.25	6.00
22	000208	9	TRẦN THIÊN LONG	07/08/2007	11B3	7.25	6.50
23	000212	9	NGUYỄN ĐỨC LỢI	17/04/2007	11B3	8.75	6.50
24	000224	10	ĐINH ANH MINH	23/07/2007	11B3	4.50	5.50
25	000232	10	BÙI HÀ TRÀ MY	02/09/2007	11B3	9.75	6.00
26	000239	10	HUỲNH ĐĂNG NAM	12/03/2007	11B3	8.00	7.00
27	000241	11	NGUYỄN HOÀNG NAM	15/03/2007	11B3	10.00	6.50
28	000243	11	PHẠM NGUYỄN HẢI NAM	13/05/2007	11B3	9.50	6.50
29	000257	11	HỒ BÍCH NGỌC	11/06/2007	11B3	10.00	7.00
30	000260	11	TRẦN NGỌC BẢO NGỌC	18/12/2007	11B3	8.75	7.50
31	000272	12	TRẦN NGUYỄN KIM NGUYÊN	19/11/2007	11B3	10.00	6.50
32	000313	14	LÊ HUỲNH PHÁT	23/07/2007	11B3	6.25	6.00
33	000387	17	HUỲNH BÁ THIÊN	16/04/2007	11B3	7.85	7.50
34	000396	17	TRẦN NGUYỄN NGỌC THÚY	12/10/2007	11B3	5.35	7.50
35	000419	18	HOÀNG MINH TIẾN	17/01/2007	11B3	5.85	5.50
36	000441	19	PHẠM LÊ BẢO TRÂM	30/07/2007	11B3	10.00	7.00
37	000447	19	HUỲNH THỊ THÙY TRÂM	30/03/2007	11B3	8.25	8.50
38	000462	20	HUỲNH HỮU TRỊNH	13/05/2007	11B3	9.50	8.00
39	000466	20	PHÙNG THANH TRÚC	05/05/2007	11B3	9.75	7.50
40	000473	20	CAO NGUYỄN MINH TÚ	25/10/2007	11B3	9.75	6.50
41	000481	21	CAO NGUYỄN MINH TUẤN	25/10/2007	11B3	6.50	6.50
42	000488	21	TRƯƠNG NGỌC THANH TUYỀN	17/02/2007	11B3	7.25	5.50
43	000499	21	HUỲNH THẢO VÂN	11/08/2007	11B3	5.75	8.00
44	000509	22	HUỲNH VĂN VINH	09/12/2007	11B3	6.50	6.00
45	000512	22	NGUYỄN HOÀNG THẢO VY	27/01/2007	11B3	5.60	5.00
46	000517	22	HUỲNH THỊ TƯỜNG VY	27/02/2007	11B3	7.00	6.50
47	000527	22	CAO TRẦN NHÃ Ý	09/05/2007	11B3	6.35	6.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**95.74**	**97.87**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000002	1	NGÔ BẢO AN	26/07/2007	11B4	8.00	6.50
2	000011	1	NGUYỄN HOÀNG ANH	11/10/2007	11B4	9.50	7.50
3	000016	1	NGUYỄN THÁI KỲ ANH	23/10/2007	11B4	5.75	6.00
4	000018	1	NGUYỄN TRẦN LAN ANH	24/07/2007	11B4	5.00	7.00
5	000024	1	NGUYỄN PHÚC BẢO	12/03/2007	11B4	8.00	6.50
6	000042	2	LÊ THỊ YẾN CHI	29/01/2007	11B4	10.00	7.00
7	000044	2	NGUYỄN CAO CHÍ	31/03/2007	11B4	6.00	6.00
8	000045	2	TRẦN ĐẶNG NGUYÊN CHƯƠNG	05/06/2007	11B4	6.25	4.50
9	000050	3	NGUYỄN BÙI VIỆT CƯỜNG	06/03/2007	11B4	9.00	7.00
10	000052	3	LÊ MẠNH CƯỜNG	18/03/2007	11B4	6.75	4.50
11	000063	3	LÝ DOANH DOANH	02/07/2007	11B4	8.00	6.50
12	000066	3	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	29/01/2007	11B4	8.50	8.00
13	000076	4	LÂM TRỊNH TƯỜNG DUY	01/12/2007	11B4	6.25	4.50
14	000084	4	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	12/12/2007	11B4	8.75	5.00
15	000088	4	NGUYỄN TRỌNG ĐẠI	06/05/2007	11B4	10.00	6.50
16	000092	4	VÕ THÀNH ĐẠT	27/10/2007	11B4	5.50	3.00
17	000099	5	PHAN HOÀNG ĐĂNG	30/04/2007	11B4	5.35	7.00
18	000101	5	HỒ NGUYỄN PHÚC ĐIỀN	01/09/2007	11B4	8.25	7.50
19	000102	5	NGUYỄN DUY ĐỨC	23/12/2007	11B4	3.25	5.50
20	000114	5	VÕ VIẾT HÀO	26/10/2007	11B4	7.00	6.00
21	000152	7	NGUYỄN HOÀNG HUY	27/06/2007	11B4	9.00	5.50
22	000169	8	HUỲNH TẤN KHANG	27/05/2007	11B4	9.25	7.50
23	000174	8	ĐOÀN NGỌC BẢO KHÁNH	26/05/2007	11B4	3.75	6.00
24	000184	8	ĐOÀN TRUNG KIÊN	02/09/2007	11B4	6.25	7.00
25	000192	8	NGUYỄN BÙI ÁNH LÊ	30/10/2007	11B4	7.00	8.00
26	000196	9	BẠCH GIA LINH	16/02/2007	11B4	8.25	6.00
27	000197	9	TRẦN HÀ KHÁNH LINH	16/10/2007	11B4	2.35	7.00
28	000207	9	DƯƠNG THÀNH LONG	23/03/2007	11B4	5.75	5.00
29	000213	9	NGUYỄN SỸ LUÂN	23/11/2007	11B4	9.50	6.50
30	000230	10	VÕ TRIẾT MINH	10/04/2007	11B4	9.00	6.00
31	000238	10	NGUYỄN DƯƠNG NAM	19/08/2007	11B4	8.75	8.50
32	000289	13	LÊ KIỀU NHI	25/06/2007	11B4	9.50	6.50
33	000322	14	TRẦN THANH THIÊN PHÚ	11/11/2007	11B4	9.00	7.50
34	000327	14	HUỲNH BÙI MINH PHƯƠNG	16/05/2007	11B4	9.50	7.50
35	000332	14	NGUYỄN NGỌC BẢO PHƯƠNG	18/12/2007	11B4	3.10	6.50
36	000334	14	THÁI NGUYỄN MAI PHƯƠNG	12/05/2007	11B4	6.75	7.00
37	000341	15	LÊ THÀNH QUANG	26/02/2007	11B4	8.50	6.50
38	000373	16	TRẦN DUY THANH	27/03/2007	11B4	7.00	6.00
39	000383	16	NGUYỄN VÕ HỒNG THẮM	26/07/2007	11B4	4.25	7.00
40	000385	17	LƯU ĐOÀN QUỐC THI	02/09/2007	11B4	6.85	7.50
41	000392	17	NGUYỄN MINH THÔNG	16/07/2007	11B4	7.50	6.50
42	000443	19	VÕ NGUYỄN BẢO TRÂM	31/01/2007	11B4	5.00	6.50
43	000449	19	LÊ HUYỀN TRÂN	01/11/2007	11B4	5.50	7.00
44	000468	20	NGUYỄN QUANG TRUNG	22/02/2007	11B4	2.25	5.50
45	000500	21	PHAN THỊ MỸ VÂN	23/04/2007	11B4	9.00	7.00
46	000518	22	ĐẶNG THỊ YẾN VY	08/09/2007	11B4	8.75	8.50
47	000533	22	ĐẬU MINH THẢO	01/01/2007	11B4	8.00	6.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**87.23**	**91.49**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000022	1	LƯƠNG HOÀNG BÁCH	27/04/2007	11B5	8.50	7.50
2	000037	2	ĐỖ TRẦN BẢO CHÂU	24/09/2007	11B5	9.00	7.50
3	000056	3	TRẦN QUỐC CƯỜNG	14/09/2007	11B5	6.00	8.50
4	000060	3	PHAN THỊ NGỌC DIỄM	02/02/2007	11B5	9.50	7.50
5	000070	3	ĐÀM TIẾN DŨNG	15/06/2007	11B5	9.50	5.50
6	000071	3	LƯU TRUNG DŨNG	01/02/2007	11B5	9.25	5.50
7	000093	4	ĐẶNG THIÊN ĐẠT	03/10/2007	11B5	7.25	5.50
8	000117	5	HỒ TRÚC NHẬT HẰNG	30/03/2007	11B5	5.00	8.00
9	000121	6	HỒ GIA HÂN	22/10/2007	11B5	8.25	8.00
10	000122	6	ĐẶNG HUYỀN KHÁNH HÂN	18/07/2007	11B5	5.10	7.50
11	000187	8	PHẠM MINH KIỆT	28/09/2007	11B5	8.50	7.00
12	000191	8	TRƯƠNG NGUYỄN NGỌC LÂM	06/06/2007	11B5	9.25	8.00
13	000193	9	NGUYỄN PHẠM ĐAN LỄ	01/04/2007	11B5	3.75	5.50
14	000201	9	PHAN THỊ PHƯƠNG LINH	16/01/2007	11B5	7.75	8.00
15	000226	10	NGUYỄN HUỆ BÌNH MINH	19/07/2007	11B5	8.50	5.50
16	000227	10	HOÀNG NGỌC QUẾ MINH	27/01/2007	11B5	10.00	6.50
17	000240	10	NGUYỄN HẠO NAM	22/09/2007	11B5	6.35	6.50
18	000246	11	NGUYỄN BẢO HUYỀN NGÂN	01/03/2007	11B5	7.25	7.50
19	000247	11	NGÔ HUỲNH KIM NGÂN	08/03/2007	11B5	8.75	7.50
20	000262	11	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	24/09/2007	11B5	5.75	7.00
21	000288	12	PHẠM HOÀNG TUỆ NHI	14/01/2007	11B5	7.00	7.50
22	000297	13	NGUYỄN TRẦN YẾN NHI	01/01/2007	11B5	9.00	6.50
23	000316	14	PHAN THANH PHÁT	08/06/2007	11B5	8.00	6.50
24	000324	14	LÊ DIỄM PHÚC	09/11/2007	11B5	9.50	8.00
25	000366	16	TRẦN TẤN TÀI	06/05/2007	11B5	8.25	6.50
26	000369	16	NGUYỄN THÀNH TÂM	31/01/2007	11B5	9.50	6.50
27	000370	16	CAO THỊ THANH TÂM	28/05/2007	11B5	8.50	7.50
28	000374	16	VÕ CÔNG THÀNH	12/09/2007	11B5	6.00	6.50
29	000384	16	NGUYỄN QUỐC THẮNG	22/07/2007	11B5	9.50	7.00
30	000391	17	TRẦN DUY THIỆN	10/06/2007	11B5	7.85	7.50
31	000395	17	VÕ HOÀNG KIM THUẬN	26/01/2007	11B5	8.25	8.50
32	000406	17	VÕ NHẬT THIÊN THƯ	16/10/2007	11B5	8.75	6.50
33	000410	18	DIỆP TRƯƠNG ANH THƯ	11/01/2007	11B5	7.25	6.00
34	000414	18	HỒ NGỌC THỦY TIÊN	07/08/2007	11B5	6.50	7.50
35	000421	18	NGUYỄN MINH TIẾN	28/07/2007	11B5	8.00	6.50
36	000423	18	NGUYỄN ANH TÍN	30/07/2007	11B5	9.00	7.00
37	000437	19	ĐỖ THỤY THÙY TRANG	29/01/2007	11B5	9.00	8.00
38	000444	19	TRẦN PHẠM QUỲNH TRÂM	16/11/2007	11B5	7.00	8.00
39	000451	19	LÊ HUỲNH BẢO TRÂN	09/09/2007	11B5	3.85	8.00
40	000453	19	DƯƠNG NGÔ THỊ BẢO TRÂN	22/09/2007	11B5	7.50	6.00
41	000456	19	LÊ THỊ NGỌC TRÂN	18/02/2007	11B5	8.50	8.50
42	000458	20	TRẦN XUÂN TRÍ	09/04/2007	11B5	6.25	7.50
43	000475	20	TRẦN THÁI TÚ	19/05/2007	11B5	9.25	7.00
44	000482	21	TRẦN THỊ THU TÚC	15/05/2007	11B5	5.75	7.00
45	000528	22	HUỲNH GIA YÊN	17/02/2007	11B5	4.25	6.00
		Tỷ lệ trên trung bình				**93.33**	**100.00**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000030	2	LÊ HOÀNG MINH CHÂU	13/03/2007	11B6	8.00	7.00
2	000055	3	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	24/10/2007	11B6	6.75	7.00
3	000069	3	DƯƠNG THẾ DŨNG	24/04/2007	11B6	7.25	6.00
4	000090	4	HÀ LÊ KHÁNH ĐAN	08/07/2007	11B6	6.75	8.00
5	000094	4	ĐẶNG TIẾN ĐẠT	29/06/2007	11B6	5.00	3.50
6	000103	5	LÊ MINH ĐỨC	24/09/2007	11B6	7.00	6.50
7	000106	5	TRẦN PHẠM HƯƠNG GIANG	31/03/2007	11B6	8.25	7.50
8	000108	5	NGUYỄN HỒNG HÀ	31/08/2007	11B6	7.75	7.00
9	000113	5	NGUYỄN GIA HÀO	21/07/2007	11B6	9.50	7.50
10	000120	5	CAO GIA HÂN	29/10/2007	11B6	5.10	7.50
11	000154	7	TRIỆU LÊ QUANG HUY	26/02/2007	11B6	6.25	5.50
12	000156	7	LÊ QUỐC HUY	14/11/2007	11B6	8.75	7.50
13	000173	8	NGUYỄN HỮU GIA KHÁNH	02/08/2007	11B6	9.50	8.00
14	000183	8	NGUYỄN TUẤN KHÔI	02/04/2007	11B6	5.25	7.00
15	000202	9	TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH	07/12/2007	11B6	8.50	8.00
16	000209	9	NGUYỄN HỮU LỘC	15/08/2007	11B6	6.75	4.50
17	000211	9	ĐẶNG TRUNG LỘC	08/02/2007	11B6	9.00	6.50
18	000228	10	LÊ QUANG MINH	27/10/2007	11B6	7.25	6.00
19	000229	10	ĐỖ TRẦN GIA MINH	16/11/2007	11B6	5.00	4.50
20	000242	11	NGUYỄN HOÀNG NAM	17/07/2007	11B6	8.25	8.00
21	000266	12	LÊ HOÀNG NGUYÊN	31/03/2007	11B6	8.25	8.50
22	000306	13	LƯƠNG QUỲNH NHƯ	08/12/2007	11B6	7.25	8.50
23	000312	13	NGUYỄN ĐỖ GIA PHÁT	08/05/2007	11B6	6.00	5.50
24	000344	15	LÊ ĐẶNG MINH QUÂN	08/10/2007	11B6	3.00	6.00
25	000347	15	BÙI TRẦN MINH QUÂN	09/02/2007	11B6	8.75	7.00
26	000349	15	TRƯƠNG MỸ QUYÊN	19/07/2007	11B6	8.75	9.00
27	000351	15	TRẦN THỊ MỸ QUYÊN	04/07/2007	11B6	9.00	8.00
28	000352	15	HỒ TÚ QUYÊN	11/06/2007	11B6	8.50	8.50
29	000353	15	LÊ VĂN QUYỀN	19/08/2007	11B6	6.10	6.50
30	000354	15	LÊ HOÀI TRÚC QUỲNH	10/05/2007	11B6	9.25	7.00
31	000389	17	TRẦN ĐỨC MINH THIÊN	11/09/2007	11B6	7.25	7.50
32	000399	17	NGUYỄN THỊ NGỌ THỦY	02/10/2007	11B6	8.75	6.50
33	000401	17	HUỲNH ANH THƯ	19/01/2007	11B6	7.25	7.50
34	000402	17	NGUYỄN ANH THƯ	27/09/2007	11B6	4.85	7.50
35	000415	18	BÙI NGỌC TIÊN	03/10/2007	11B6	7.50	7.50
36	000436	19	TRẦN THỊ THÙY TRANG	22/10/2007	11B6	9.00	8.00
37	000440	19	NGUYỄN HUYỀN TRÂM	23/09/2007	11B6	8.25	6.00
38	000445	19	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	22/05/2007	11B6	5.50	7.00
39	000461	20	DIỆP THÚY PHƯƠNG TRINH	19/02/2007	11B6	6.50	5.50
40	000493	21	ĐẶNG TẠI VIỆT TƯỜNG	23/04/2007	11B6	6.75	7.50
41	000515	22	NGUYỄN THANH MAI VY	24/03/2007	11B6	6.60	6.50
42	000521	22	PHẠM KHÁNH XUÂN	19/02/2007	11B6	9.00	7.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**95.24**	**92.86**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000004	1	CHÂU KHẢI AN	16/09/2007	11B7	6.50	6.00
2	000034	2	ĐÀO NGUYỄN ANH CHÂU	14/11/2007	11B7	3.00	7.50
3	000086	4	NGUYỄN TRẦN THUỲ DƯƠNG	07/06/2007	11B7	6.50	6.00
4	000089	4	PHẠM ĐAN ĐAN	12/04/2007	11B7	7.00	7.00
5	000116	5	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	25/07/2007	11B7	9.00	8.00
6	000126	6	NGUYỄN TRẦN THANH HẬU	08/11/2007	11B7	7.00	5.50
7	000133	6	BÙI HUỲNH HIỀN HÒA	09/06/2007	11B7	3.00	7.00
8	000160	7	TRẦN DIỆP HƯNG	04/10/2007	11B7	9.25	7.00
9	000181	8	NGUYỄN DUY KHÔI	18/11/2007	11B7	4.60	6.50
10	000210	9	LÊ TRẦN LỘC	01/10/2007	11B7	7.00	7.00
11	000220	10	MA THỊ CẨM LY	07/10/2007	11B7	9.50	7.00
12	000236	10	LÊ TRÀ MY	30/04/2007	11B7	7.75	5.50
13	000250	11	ĐOÀN NHẬT BẢO NGÂN	22/12/2007	11B7	9.00	7.00
14	000259	11	NGUYỄN MINH NGỌC	31/12/2007	11B7	9.00	5.00
15	000274	12	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	16/11/2007	11B7	4.25	7.50
16	000278	12	VÕ THỊ NHƯ NGUYỆT	04/02/2007	11B7	8.50	8.50
17	000293	13	TRẦN THỊ TUYẾT NHI	20/01/2007	11B7	6.50	8.50
18	000294	13	LÊ THỊ YẾN NHI	23/09/2007	11B7	6.25	7.50
19	000298	13	TRẦN VÕ TÂM NHI	22/01/2007	11B7	7.75	8.00
20	000300	13	LÊ HOÀNG QUỲNH NHƯ	03/09/2007	11B7	3.00	6.50
21	000301	13	ĐỖ HỒ THANH NHƯ	13/11/2006	11B7	6.50	8.50
22	000309	13	CHÂU NGỌC OANH	08/01/2007	11B7	9.00	8.50
23	000314	14	NGUYỄN TẤN PHÁT	15/11/2007	11B7	9.25	6.00
24	000331	14	PHẠM LÊ THANH PHƯƠNG	16/02/2007	11B7	10.00	8.00
25	000342	15	NGUYỄN ANH QUÂN	18/02/2006	11B7	4.50	6.00
26	000360	15	TRẦN NHƯ QUỲNH	14/03/2007	11B7	6.25	8.00
27	000377	16	ĐOÀN PHAN ANH THẢO	20/08/2007	11B7	6.50	7.00
28	000416	18	TRẦN THỊ HỒNG TIÊN	12/07/2007	11B7	5.00	7.50
29	000431	18	DƯƠNG NGỌC TRANG	13/06/2007	11B7	5.50	7.00
30	000439	19	TRỊNH CHU KHÁNH TRÂM	02/01/2007	11B7	5.35	6.50
31	000467	20	TỐNG THỊ THANH TRÚC	01/02/2007	11B7	9.50	7.50
32	000478	20	TRẦN ANH TUẤN	02/12/2007	11B7	8.50	8.00
33	000489	21	TRẦN THỊ THANH TUYỀN	06/03/2007	11B7	8.75	6.50
34	000497	21	NGUYỄN KIỀU YẾN VĂN	15/03/2007	11B7	5.75	8.00
35	000504	21	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI	13/01/2007	11B7	10.00	7.50
36	000508	22	NGÔ HOÀNG THẾ VINH	07/09/2007	11B7	9.00	5.00
37	000510	22	CÁI HUY VŨ	08/06/2007	11B7	8.00	4.50
38	000516	22	HUỲNH THỊ KIM VY	21/12/2007	11B7	8.50	5.50
39	000520	22	LÊ TUẤN WIN	03/05/2007	11B7	5.00	6.50
40	000530	22	NGUYỄN THỊ HÀ YÊN	13/09/2007	11B7	4.75	8.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**82.50**	**97.50**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000010	1	LÊ HOÀNG ANH	29/10/2007	11B8	10.00	7.00
2	000019	1	TRẦN HỒNG ÁNH	19/10/2007	11B8	9.00	6.50
3	000025	2	PHÙNG THÁI BẢO	05/05/2007	11B8	10.00	7.00
4	000028	2	CHÂU LÊ KHÁNH BÌNH	11/01/2007	11B8	9.50	6.50
5	000035	2	NGUYỄN PHẠM THIÊN CHÂU	15/10/2007	11B8	9.25	6.00
6	000073	4	TRẦN QUỐC DUY	25/05/2007	11B8	1.50	7.50
7	000085	4	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	19/04/2005	11B8	8.00	6.50
8	000087	4	LÊ THỊ LEN ĐA	10/05/2007	11B8	6.75	4.50
9	000091	4	HUỲNH QUỐC ĐẠT	04/06/2007	11B8	6.10	7.00
10	000118	5	NGUYỄN BẢO HÂN	10/01/2007	11B8	9.75	8.00
11	000139	6	LÊ TẤN HOÀNG	03/08/2007	11B8	7.10	6.50
12	000148	7	HUỲNH ANH HUY	03/04/2007	11B8	7.25	6.00
13	000158	7	HOÀNG MAI HUYỀN	23/11/2007	11B8	9.25	6.50
14	000170	8	LÊ THỪA KHANG	15/11/2007	11B8	9.50	7.50
15	000171	8	TRẦN DƯƠNG KHÁNH	17/01/2007	11B8	6.50	6.00
16	000188	8	HUỲNH THẾ KỲ	19/04/2007	11B8	7.25	6.50
17	000190	8	PHAN KIM LÃM	20/05/2007	11B8	9.50	6.50
18	000199	9	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	27/05/2007	11B8	4.75	5.50
19	000200	9	HOÀNG THỊ DIỆU LINH	03/06/2007	11B8	7.75	9.00
20	000215	9	LÊ GIA LUẬT	08/11/2007	11B8	6.00	7.00
21	000217	10	NGUYỄN TẤN LƯU	29/04/2007	11B8	5.35	6.50
22	000219	10	LÊ THỊ BÍCH LY	01/06/2007	11B8	10.00	8.50
23	000234	10	ĐẶNG NGUYỄN TRÀ MY	17/05/2007	11B8	7.00	7.00
24	000244	11	NGUYỄN THÀNH NAM	26/01/2007	11B8	9.00	6.50
25	000261	11	TRƯƠNG PHAN KHÁNH NGỌC	23/12/2007	11B8	6.75	8.00
26	000268	12	HUỲNH LÊ SĨ NGUYÊN	24/09/2007	11B8	8.25	7.50
27	000291	13	TRẦN PHƯƠNG NHI	24/03/2007	11B8	8.00	7.50
28	000295	13	VÕ THỊ YẾN NHI	18/10/2007	11B8	9.50	8.50
29	000326	14	NGUYỄN THIÊN PHÚC	24/12/2007	11B8	3.50	6.00
30	000329	14	ĐỖ HOÀNG KHÁNH PHƯƠNG	22/08/2007	11B8	6.75	7.00
31	000336	14	HUỲNH THỊ ANH PHƯƠNG	03/06/2007	11B8	7.75	8.00
32	000337	15	PHÙNG VŨ NAM PHƯƠNG	25/04/2007	11B8	6.75	6.00
33	000361	16	TRẦN NHƯ QUỲNH	16/03/2007	11B8	7.75	7.00
34	000363	16	TRƯƠNG MINH TẤN SANH	13/05/2007	11B8	7.60	6.00
35	000378	16	CAO PHƯƠNG THẢO	17/08/2007	11B8	7.75	6.50
36	000405	17	NGUYỄN MINH THƯ	23/08/2007	11B8	8.00	6.00
37	000413	18	LÊ HỒNG KIM TIỀN	20/08/2007	11B8	10.00	7.50
38	000430	18	PHẠM MINH TRANG	12/03/2007	11B8	8.75	7.50
39	000434	19	PHẠM THỊ NGỌC TRANG	09/06/2007	11B8	5.75	6.00
40	000442	19	TRẦN NGỌC UYÊN TRÂM	13/07/2007	11B8	7.75	5.50
41	000472	20	NGUYỄN HUỲNH ANH TÚ	01/08/2007	11B8	8.50	7.00
42	000477	20	TÔ ANH TUẤN	15/05/2007	11B8	6.75	6.50
43	000480	20	HỒ MẠNH TUẤN	27/11/2007	11B8	8.00	5.50
44	000485	21	NGÔ VĂN TÙNG	29/11/2007	11B8	5.75	7.00
45	000492	21	CAO NGUYỄN KHÁNH TƯỜNG	23/03/2007	11B8	3.35	5.00
46	000506	22	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	19/05/2006	11B8	8.25	5.00
47	000513	22	ĐINH NGỌC VY	08/05/2007	11B8	9.50	6.00
		Tỷ lệ trên trung bình				**91.49**	**97.87**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000005	1	TRẦN NGUYỄN BẢO AN	30/12/2007	11B9	9.25	8.50
2	000015	1	DIỆP QUỲNH ANH	28/02/2007	11B9	10.00	6.00
3	000027	2	LÊ BÁ GIA BÌNH	22/05/2007	11B9	7.50	8.00
4	000031	2	DIỆP MINH CHÂU	18/05/2007	11B9	9.50	7.00
5	000080	4	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	02/01/2007	11B9	9.00	7.00
6	000083	4	ĐOÀN ĐĂNG DƯƠNG	02/03/2007	11B9	Nghỉ	Nghỉ
7	000104	5	LƯƠNG NGUYỄN HOÀNG GIA	12/06/2007	11B9	7.25	7.50
8	000134	6	PHAN KIM HÒA	18/06/2007	11B9	8.50	8.50
9	000137	6	ĐẶNG PHẠM DUY HOÀNG	13/03/2007	11B9	9.10	7.50
10	000150	7	NGUYỄN GIA HUY	27/02/2007	11B9	8.00	7.50
11	000151	7	TRẦN GIA HUY	16/02/2007	11B9	5.50	7.00
12	000162	7	BÙI VĂN HƯNG	02/11/2007	11B9	9.25	7.50
13	000195	9	NGUYỄN VÕ HOÀNG LIÊN	24/05/2007	11B9	8.75	8.50
14	000249	11	ĐẶNG NGỌC KIM NGÂN	24/05/2007	11B9	9.50	7.00
15	000251	11	ĐINH THANH NGÂN	28/02/2007	11B9	9.50	7.50
16	000256	11	TRƯƠNG BẢO NGỌC	01/07/2007	11B9	8.50	7.50
17	000258	11	DƯƠNG BỘI NGỌC	10/08/2007	11B9	9.50	7.50
18	000263	11	NGUYỄN THỊ THANH NGỌC	11/02/2007	11B9	9.50	7.50
19	000286	12	ĐẶNG VÕ MINH NHẬT	22/04/2007	11B9	5.50	6.00
20	000302	13	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	15/07/2007	11B9	8.50	7.00
21	000310	13	LÊ NGỌC KIỀU OANH	24/08/2007	11B9	6.50	6.00
22	000325	14	BÙI THANH PHÚC	03/07/2007	11B9	8.25	7.00
23	000343	15	NGUYỄN DUY QUÂN	19/03/2007	11B9	7.60	5.50
24	000345	15	BÙI MINH QUÂN	05/08/2007	11B9	5.60	6.50
25	000358	15	HUỲNH NHƯ QUỲNH	26/04/2007	11B9	5.60	8.00
26	000359	15	MẠNH NHƯ QUỲNH	29/08/2007	11B9	10.00	7.50
27	000371	16	THÁI THỤC TÂM	16/11/2007	11B9	9.00	7.50
28	000375	16	ĐẶNG HUỲNH PHÚC THẢO	05/11/2007	11B9	4.00	7.00
29	000379	16	LÊ THỊ THANH THẢO	20/08/2007	11B9	9.25	7.50
30	000393	17	TRẦN THỊ BÍCH THU	13/03/2007	11B9	8.25	8.50
31	000394	17	LÊ ÁI THUẬN	14/04/2007	11B9	8.50	7.50
32	000397	17	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	22/08/2007	11B9	7.75	7.00
33	000400	17	VÕ THỊ THU THỦY	29/08/2007	11B9	6.25	6.50
34	000408	17	NGUYỄN THỊ QUỲNH THƯ	20/05/2007	11B9	5.60	7.00
35	000422	18	VÕ ĐÔNG TIN	14/02/2007	11B9	7.50	7.00
36	000428	18	TRẦN ĐỖ HOÀNG TRANG	25/04/2007	11B9	8.50	7.00
37	000446	19	HUỲNH THỊ QUỲNH TRÂM	01/06/2007	11B9	7.10	8.00
38	000448	19	PHẠM ĐÌNH BẢO TRÂN	07/10/2007	11B9	9.50	8.50
39	000460	20	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	23/07/2007	11B9	8.50	7.50
40	000465	20	NGUYỄN NGỌC THANH TRÚC	20/12/2007	11B9	9.50	8.00
41	000476	20	PHAN ANH TUẤN	01/08/2007	11B9	6.25	7.00
42	000495	21	DƯƠNG HOÀI PHƯƠNG UYÊN	08/09/2007	11B9	6.25	6.50
43	000503	21	PHAN LÂM TƯỜNG VI	29/07/2007	11B9	9.50	6.00
44	000505	22	NGUYỄN THANH VĨ	04/12/2007	11B9	9.50	6.00
45	000514	22	LÊ PHAN BẢO VY	26/10/2007	11B9	10.00	8.00
46	000532	22	HỒ THU YẾN	20/05/2007	11B9	8.75	7.00
		Tỷ lệ trên trung bình				**97.78**	**100.00**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000009	1	TRẦN BẢO ANH	10/09/2007	11B10	5.25	6.50
2	000020	1	ĐOÀN HUỲNH KIM ÁNH	26/01/2007	11B10	9.00	7.00
3	000021	1	BÙI THỊ ÁNH	19/09/2007	11B10	8.25	7.00
4	000038	2	NGUYỄN TRẦN THÀNH CHÂU	12/09/2007	11B10	6.00	6.50
5	000039	2	NGUYỄN QUỲNH CHI	11/05/2007	11B10	9.50	7.00
6	000048	2	NGUYỄN VŨ NGUYÊN CHƯƠNG	19/10/2007	11B10	7.00	6.50
7	000053	3	HUỲNH QUỐC CƯỜNG	14/02/2007	11B10	5.35	6.50
8	000062	3	ĐẶNG PHƯƠNG THANH DIỆP	20/10/2007	11B10	6.25	8.00
9	000067	3	LÊ ANH DŨNG	20/08/2007	11B10	9.00	5.50
10	000075	4	TRẦN THÀNH DUY	26/07/2007	11B10	4.25	6.50
11	000079	4	NGUYỄN THẢO DUYÊN	29/03/2007	11B10	10.00	6.00
12	000082	4	NGUYỄN TRẦN THÙY DUYÊN	16/04/2007	11B10	5.50	5.50
13	000105	5	NGUYỄN LÊ GIANG	04/06/2007	11B10	7.75	7.00
14	000110	5	NGUYỄN PHÚ HẢI	08/05/2007	11B10	5.50	7.00
15	000119	5	PHAN ĐẶNG KIỀU HÂN	11/08/2007	11B10	8.00	7.50
16	000127	6	TRẦN HOÀNG THU HIỀN	24/09/2007	11B10	10.00	7.00
17	000129	6	NGUYỄN THÀNH HIẾU	29/06/2007	11B10	8.75	7.00
18	000136	6	LÊ ĐỖ NHẬT HOÀNG	31/10/2007	11B10	4.00	6.00
19	000159	7	ĐINH THANH HUYỀN	27/02/2007	11B10	5.60	7.50
20	000165	7	PHẠM NGỌC KHA	06/06/2007	11B10	5.50	5.50
21	000176	8	TRẦN NHẬT KHIÊM	02/08/2007	11B10	3.85	7.50
22	000189	8	NGUYỄN NHẬT LAM	18/06/2007	11B10	8.25	7.50
23	000198	9	HUỲNH NGỌC KHÁNH LINH	08/03/2007	11B10	7.25	6.50
24	000203	9	LÊ TRẦN MỸ LINH	19/08/2007	11B10	10.00	7.50
25	000225	10	HỒ BẢO MINH	24/06/2007	11B10	7.75	6.50
26	000237	10	LÊ THỊ NA NA	03/01/2007	11B10	6.75	6.50
27	000254	11	NGUYỄN BẢO NGỌC	02/12/2007	11B10	7.25	6.50
28	000255	11	TRẦN BẢO NGỌC	12/08/2007	11B10	6.75	7.50
29	000269	12	NGUYỄN NGỌC BẢO NGUYÊN	19/04/2007	11B10	8.25	7.50
30	000277	12	NGUYỄN TRUNG NGUYÊN	07/01/2007	11B10	3.75	7.00
31	000279	12	LÊ THỊ KIỀU NGỮ	24/11/2007	11B10	7.75	5.50
32	000282	12	NGUYỄN ĐỖ THÀNH NHÂN	22/11/2007	11B10	5.50	7.50
33	000285	12	TRẦN PHẠM DUY NHẬT	04/02/2007	11B10	6.50	6.50
34	000290	13	NGÔ NGỌC VÂN NHI	02/11/2007	11B10	5.85	6.50
35	000299	13	NGUYỄN YẾN NHI	08/03/2007	11B10	6.75	7.00
36	000303	13	NGUYỄN NHÃ QUỲNH NHƯ	12/08/2007	11B10	8.00	6.50
37	000308	13	VÕ THỊ TÚ NHƯ	28/05/2007	11B10	9.00	6.50
38	000320	14	NGUYỄN NGỌC PHONG	04/06/2007	11B10	4.85	7.50
39	000321	14	NGUYỄN NGỌC PHÚ	04/06/2007	11B10	6.75	6.50
40	000356	15	NGUYỄN NGỌC KHÁNH QUỲNH	11/05/2007	11B10	9.75	6.50
41	000357	15	TÔ NGỌC NHƯ QUỲNH	26/10/2006	11B10	2.50	6.50
42	000362	16	TRỊNH NHƯ QUỲNH	07/12/2007	11B10	10.00	7.50
43	000420	18	NGÔ PHÙNG NHẬT TIẾN	01/03/2007	11B10	8.50	6.00
44	000425	18	ĐẶNG THÁI TÍN	12/11/2007	11B10	6.25	6.50
45	000427	18	PHAN NGỌC TÌNH	23/04/2007	11B10	7.00	7.50
46	000459	20	NGUYỄN HẠNH THU TRINH	18/06/2007	11B10	5.75	7.50
47	000474	20	NGUYỄN QUANG TÚ	02/06/2007	11B10	7.50	6.50
48	000496	21	TRẦN TỐ UYÊN	03/12/2007	11B10	9.25	8.00
		Tỷ lệ trên trung bình				**87.50**	**100.00**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000003	1	NGUYỄN HOÀI AN	29/12/2007	11B11	7.75	7.50
2	000013	1	PHAN NGUYỄN QUỲNH ANH	28/08/2007	11B11	6.00	7.50
3	000032	2	VÕ NGỌC BẢO CHÂU	02/05/2007	11B11	9.00	7.50
4	000043	2	LÊ YẾN CHI	09/07/2007	11B11	7.50	7.50
5	000046	2	PHẠM ĐÌNH CHƯƠNG	19/11/2007	11B11	3.25	7.50
6	000047	2	NGUYỄN TRẦN KHÔI CHƯƠNG	22/09/2007	11B11	8.25	7.50
7	000072	3	ĐOÀN NGỌC DUY	16/06/2007	11B11	6.75	6.00
8	000100	5	HỒ TRẦN MINH ĐĂNG	11/11/2007	11B11	6.00	7.00
9	000124	6	PHẠM NGỌC GIA HÂN	28/09/2007	11B11	3.85	7.00
10	000141	6	ĐOÀN THÁI HỌC	23/06/2007	11B11	3.10	6.00
11	000143	6	NGUYỄN THANH HỢP	12/09/2007	11B11	8.00	8.00
12	000145	7	ĐINH ĐẶNG THANH HUỆ	17/02/2007	11B11	7.50	8.50
13	000155	7	HUỲNH NGUYỄN GIA HUY	17/07/2007	11B11	Vắng	Vắng
14	000172	8	VÕ GIA KHÁNH	28/10/2007	11B11	2.50	5.00
15	000179	8	TRẦN ÁNH KHOA	19/09/2007	11B11	5.50	8.00
16	000218	10	DƯƠNG KHÁNH LY	02/09/2007	11B11	6.00	7.50
17	000221	10	HÀ THU MAI	20/05/2007	11B11	7.25	6.00
18	000222	10	TRẦN PHƯỚC MAY MẮN	10/06/2007	11B11	Vắng	Vắng
19	000235	10	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	30/06/2007	11B11	7.00	6.50
20	000248	11	TRẦN KHÁNH NGÂN	31/08/2007	11B11	7.50	7.50
21	000253	11	LÊ BẢO NGỌC	09/03/2007	11B11	5.25	6.50
22	000271	12	TRƯƠNG NGỌC NGUYÊN	29/01/2007	11B11	4.10	5.50
23	000292	13	NGUYỄN THỊ KIỀU NHI	30/09/2007	11B11	7.25	6.50
24	000305	13	NGUYỄN PHẠM HUYỀN NHƯ	02/03/2007	11B11	3.10	7.00
25	000307	13	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	26/07/2007	11B11	4.00	8.50
26	000319	14	PHAN ĐƯỜNG VĨNH PHONG	07/08/2007	11B11	1.75	6.50
27	000335	14	TRẦN NGUYỄN THẢO PHƯƠNG	07/07/2007	11B11	7.50	7.00
28	000338	15	BÙI NGỌC KIM PHƯỢNG	17/11/2007	11B11	2.35	5.50
29	000367	16	NGUYỄN MINH TÂM	31/03/2007	11B11	5.00	7.50
30	000372	16	NGUYỄN THỊ THÀ	04/10/2007	11B11	6.75	7.00
31	000380	16	NGUYỄN THU THẢO	16/08/2007	11B11	7.00	7.50
32	000398	17	HUỲNH TRẦN THU THUỲ	22/08/2007	11B11	8.50	8.00
33	000424	18	PHAN NHẤT TÍN	04/03/2007	11B11	7.00	7.50
34	000452	19	TRẦN NGỌC TRÂN	04/08/2007	11B11	8.50	6.00
35	000470	20	TRƯƠNG THỊ THANH TRUYỀN	10/03/2007	11B11	4.35	6.50
36	000491	21	LƯU ÁNH TUYẾT	12/01/2007	11B11	5.00	6.50
37	000494	21	NGUYỄN ĐÀM PHƯƠNG UYÊN	01/01/2007	11B11	8.25	5.50
38	000501	21	LÊ THỊ THANH VÂN	03/07/2007	11B11	6.75	4.50
39	000502	21	NGUYỄN ĐỖ TƯỜNG VI	11/07/2007	11B11	4.25	7.50
40	000519	22	BÙI TƯỜNG VY	18/09/2007	11B11	8.25	8.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**71.05**	**97.37**

BẢNG ĐIỂM KỲ THI: KIỂM TRA CUỐI KÌ II - KHỐI 11 - 2023 - 2024

STT	SBD	Phòng	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Lớp	Toán	Văn
1	000006	1	NGÔ NỮ THÙY AN	16/01/2007	11B12	7.50	7.50
2	000014	1	HUỲNH NGUYỄN TUẤN ANH	20/09/2007	11B12	5.75	7.00
3	000017	1	HUỲNH THỊ KIM ANH	27/02/2006	11B12	3.75	6.50
4	000033	2	PHẠM NGỌC DIỆU CHÂU	06/03/2007	11B12	5.50	7.50
5	000061	3	HUỲNH THỊ THU DIỄM	10/03/2007	11B12	7.50	8.00
6	000065	3	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	11/02/2007	11B12	8.00	7.50
7	000077	4	NGUYỄN MAI DUYÊN	16/01/2007	11B12	7.00	6.00
8	000081	4	TRƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	16/08/2007	11B12	6.75	6.50
9	000128	6	LÊ PHẠM HỮU HIẾU	05/11/2007	11B12	3.60	6.50
10	000138	6	NGUYỄN PHI HOÀNG	03/09/2007	11B12	3.25	7.00
11	000157	7	NGUYỄN HUỲNH BẢO HUYÊN	12/06/2007	11B12	5.75	5.50
12	000178	8	HUỲNH ANH KHOA	01/02/2007	11B12	7.25	7.00
13	000206	9	NGUYỄN HUỲNH LONG	01/03/2007	11B12	10.00	5.00
14	000216	9	TRẦN PHONG LƯU	29/03/2007	11B12	5.50	7.00
15	000245	11	TÔN THẤT HOÀNG NAM	11/08/2007	11B12	6.00	7.00
16	000267	12	TRẦN KHÁNH NGUYÊN	17/09/2007	11B12	4.25	8.00
17	000281	12	NGUYỄN THANH NHÀN	03/07/2007	11B12	4.85	8.00
18	000296	13	LÊ TRẦN YẾN NHI	07/05/2007	11B12	7.75	8.00
19	000315	14	NGUYỄN TẤN PHÁT	14/04/2007	11B12	10.00	6.00
20	000317	14	NGUYỄN BẰNG PHI	26/06/2007	11B12	6.35	7.00
21	000340	15	HỒ DƯƠNG QUANG	22/02/2007	11B12	4.35	6.00
22	000348	15	NGUYỄN NGỌC HUYỀN QUY	21/09/2007	11B12	9.25	6.00
23	000350	15	LIÊU NHÃ TÚ QUYÊN	23/08/2007	11B12	9.25	7.00
24	000368	16	NGUYỄN THANH TÂM	20/08/2007	11B12	8.50	5.50
25	000376	16	LÊ KIỀU THU THẢO	19/09/2007	11B12	6.25	8.50
26	000386	17	HỒ THỊ ÁNH THI	11/11/2007	11B12	7.25	8.50
27	000390	17	NGUYỄN BÙI QUỐC THIỆN	24/10/2007	11B12	9.50	7.50
28	000411	18	DƯƠNG VÕ ANH THƯ	06/01/2007	11B12	3.50	6.50
29	000429	18	NGUYỄN LINH TRANG	13/07/2007	11B12	7.75	7.00
30	000432	18	CAO NGỌC QUỲNH TRANG	12/05/2007	11B12	8.75	6.50
31	000435	19	LƯƠNG THỊ THU TRANG	30/06/2007	11B12	6.00	6.50
32	000450	19	NGUYỄN HUYỀN TRÂN	15/11/2007	11B12	8.75	7.50
33	000479	20	NGUYỄN HOÀNG ANH TUẤN	12/04/2007	11B12	2.85	5.00
34	000486	21	NGUYỄN CẨM TUYỀN	24/09/2007	11B12	5.35	5.00
35	000490	21	LÊ THỊ XUÂN TUYỀN	18/07/2007	11B12	7.50	6.00
36	000498	21	BÙI THANH VÂN	23/04/2007	11B12	8.25	5.00
37	000511	22	NGUYỄN VĂN TÙNG VƯƠNG	28/05/2007	11B12	7.50	7.50
38	000523	22	NGUYỄN THỊ KIM XUYẾN	18/08/2007	11B12	5.60	6.50
39	000524	22	NGUYỄN ÁNH NHƯ Ý	26/11/2007	11B12	8.00	7.00
40	000531	22	NGUYỄN XUÂN YẾN	15/01/2007	11B12	9.25	7.50
		Tỷ lệ trên trung bình				**80.00**	**100.00**